

Bản án số: 15/2024/HS-ST.
Ngày 14-3-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vui.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Tèo;
- Ông Nguyễn Văn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Tươi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Hồ Sơn Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2024/TLST-HS ngày 01-02-2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hải N, sinh năm 2004, tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp X, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh.; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Duy T và bà Lưu Thùy L; Chị ruột: 01 người; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/10/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

2. Trương Gia B (tên gọi khác: Bảo N1), sinh năm: 2005, tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp D, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha ruột: Vô danh; Con bà Trương Thị Võ L1; A, chị, em ruột: Không có; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/10/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 12/8/2023, tại quán “P” thuộc khu phố A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh, Trần Văn T1 (T1 sún) và một người đàn ông tên C (chưa rõ họ tên, địa chỉ) cùng nhóm bạn uống bia, thì nhìn thấy Nguyễn Phú V và Võ Văn K cùng nhóm bạn của V uống bia trong quán. Do trước đây giữa T1 và V có mâu thuẫn, nên T1 điện thoại cho Dương Thanh K1 nói K1 rủ thêm người và đem theo hung khí để đánh nhau. Sau đó, K1 điện thoại rủ Vũ Tấn Đ, Đ rủ Nguyễn Hải N, N rủ Trương Gia B cùng đến quán. Trước khi đi, N đem theo 01 khẩu súng ngắn dạng Rulo có 06 viên đạn trong ổ đạn cất giấu trong người, N điều khiển xe mô tô chở B, K1 điều khiển xe mô tô chở Đ, trên đường đi Nam đưa B cất giữ khẩu súng để sử dụng khi có đánh nhau. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, cả bốn người đến quán “Phước C1” thì nhìn thấy nhóm của T1 đang đánh nhau với nhóm của V, trong lúc hai nhóm đánh nhau, C dùng dao tự chế chém trúng vào vùng lưng của Võ Văn K gây tổn thương cơ thể 07%. Lúc này, N liền kêu B đưa súng cho N, N cầm bằng tay phải bắn 01 phát súng theo hướng lên không trung thì bị Công an huyện B đến khống chế đưa N và các đối tượng có liên quan về trụ sở làm việc.

Qua làm việc, Nguyễn Hải N khai nhận: Vào ngày 05/8/2023, N sử dụng tài khoản Zalo tên "Nam" liên lạc với người sử dụng tài khoản Zalo tên "Chim Sẻ" để hỏi mua 01 khẩu súng R và 06 viên đạn với số tiền 4.000.000 đồng, thỏa thuận địa điểm giao nhận súng, đạn tại khu phố D, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Đến khoảng 03 ngày sau, có người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đến giao 01 khẩu súng Rulo màu đen, thân súng có chữ MAG 357, XIAO YUE LIANG Made in China, trong ổ đạn có 6 viên đạn và nhận số tiền 4.000.000 đồng do N đưa. Sau đó, N đem súng và đạn về nhà cất giấu trong phòng ngủ và không cho ai biết, đến ngày 12/8/2023 thì N đem ra sử dụng.

* Kết luận giám định số: 5525 ngày 06/9/2023 của Phân viện Khoa học Hình sự Bộ C2 tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Khẩu súng gửi giám định là vũ khí có tính năng, tác dụng như trưng tự vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng, thuộc loại súng ngắn chế tạo thủ công bắn đạn cỡ (5,6 x 15,5) mm. Khẩu súng này còn bắn được đạn nổ.

- 05 viên đạn gửi giám định là vũ khí thể thao, thuộc loại đạn cỡ (5,6 x 15,5) mm, sử dụng cho khẩu súng nêu trên và không phải là vũ khí quân dụng. Các viên đạn này còn sử dụng để bắn được.

- 01 vỏ đạn gửi giám định là vỏ đạn cỡ (95,6 x 15,5) mm, được bắn từ khẩu súng nêu trên.

- Sử dụng khẩu súng gửi giám định bắn với vỏ đạn cỡ (5,6 x 15,5) mm trúng vào cơ thể người có thể gây ra thương vong.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

- 01 (một) khẩu súng ngắn dạng Rulo ổ quay tự chế màu đen, thân súng có chữ MAG 357, XIAO YUE LIANG Made in China;
- 01 (một) vỏ đạn màu vàng cỡ (5,6 x 15,5) mm và 05 viên đạn (đã bắn thực nghiệm khi giám định).

Vật chứng nêu trên hiện đang gửi tại **Kho vũ khí trang bị kỹ thuật Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh T** quản lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKSBC ngày 29-01-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo **Nguyễn Hải N** về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự và bị cáo **Trương Gia B** về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Hải N** từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” và căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Hải N** từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt xử phạt bị cáo **Nguyễn Hải N** từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Trương Gia B** từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và trong thời gian tạm giam đã ăn năn hối cải nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm trở về gia đình chấp hành tốt pháp luật và báo hiếu cho cha mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Vào ngày 05/8/2023, bị cáo Nguyễn Hải N mua 01 khẩu súng Rulo và 06 viên đạn với số tiền 4.000.000 đồng đem về cất giấu để sử dụng. Đến ngày 12/8/2023, bị cáo N điều khiển xe mô tô chở bị cáo Trương Gia B đến quán “P” thuộc khu phố A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Tây Ninh để đánh nhau, trên đường đi bị cáo N đưa súng cho bị cáo B cất giữ. Lúc 20 giờ cùng ngày, bị cáo N và B đến quán “Phước C1”, bị cáo B đưa súng lại cho bị cáo N, bị cáo N cầm súng bằng tay phải bắn 01 phát súng theo hướng lên không trung thì bị lực lượng Công an huyện B đến khống chế bắt giữ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ, sử dụng súng và đạn nêu trên là vi phạm pháp luật là nguồn nguy hiểm cho xã hội có thể ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của bản thân người sử dụng và của những người xung quanh nhưng các bị cáo vẫn thực hiện, các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác. Do đó, hành vi của các bị cáo đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” được quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

[4] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương, gây tác động xấu đến đời sống xã hội. Xét vai trò, mức độ phạm tội của từng bị cáo thì thấy rằng: Các bị cáo không nhận thức được súng và đạn nêu trên là vũ khí quân dụng, bị cáo N là người chủ động mua tàng trữ và sử dụng, còn bị cáo B chỉ là người cất giữ nhằm giúp cho bị cáo N sử dụng trong lúc đánh nhau nên bị cáo N phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo B. Do đó, cần xem xét áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[5] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với các bị cáo như sau:

[5.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo N có bà ngoại tham gia dân công hỏa tuyến và ông ngoại tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5.3] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt nên cần xem xét khi quyết định hình phạt.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) khẩu súng ổ quay bằng nhựa màu đen chế tạo thủ công, ký hiệu: 357 MAG XIAO YUE LIANG, Made in China; 01 (một) vỏ đạn màu vàng bằng đồng (đã bắn) cỡ 5,6 mm x 15,6 mm là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[7] Đối với hành vi của **Trần Văn T1**, **Vũ Tấn Đ**, **Nguyễn Hải N**, **Trương Gia B** và người đàn ông tên Chỉ gây tổn thương cơ thể cho anh **Võ Văn K** 07%, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện B** đã tách vụ án xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Đối với người sử dụng tài khoản Zalo tên "Chim Sẻ" bán khẩu súng và đạn cho bị cáo **Nguyễn Hải N** do không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan An ninh điều tra **Công an tỉnh T** chưa làm việc được, khi nào làm rõ xử lý sau.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

[10] Do Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo có tội và bị kết án nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hải N** phạm tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hải N** 01 (một) năm tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hải N** phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hải N** 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo **Nguyễn Hải N** phải chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 16/10/2023.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo **Trương Gia B** phạm tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Xử phạt bị cáo **Trương Gia B** 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/10/2023.

3. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) khẩu súng ổ quay bằng nhựa màu đen chế tạo thủ công, ký hiệu: 357 MAG XIAO YUE LIANG, Made in China; 01 (một) vỏ đạn màu vàng bằng đồng (đã bắn) cỡ 5,6 mm x 15,6 mm. Giao **Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh T** xử lý theo quy định.

(Vật chứng nêu trên hiện đang gửi tại **Phòng K2** vũ khí đạn - **Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh T** theo biên bản bàn giao ngày 25/12/2023).

4. Án phí:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo **Nguyễn Hải N** và **Trương Gia B**, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA.TAND tỉnh;
- VKSND cùng cấp;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan THAHS có thẩm quyền;
- Nhà tạm giữ-CQCSĐT.Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Vui